

Số: 31/TC-KT

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 01 năm 2017

“V/v giải trình điều chỉnh số liệu BCTC Quý IV và cả năm 2015 sau kiểm toán Nhà nước, điều chỉnh số liệu đầu kỳ trên Bảng cân đối kế toán của BCTC năm 2016”

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần LILAMA 45.3
2. Mã chứng khoán: L43
3. Địa chỉ trụ sở chính: Lô 4K đường Tôn Đức Thắng - Phường Lê Hồng Phong - thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
4. Điện thoại: 0553.710.316 FAX: 0553.710.313
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Văn Thìn
6. Nội dung của thông tin giải trình:

Công ty Cổ phần Lilama 45.3 xin giải trình với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về số liệu thay đổi sau kiểm toán Nhà nước tại Báo cáo tài chính Quý IV và cả năm 2015, điều chỉnh số liệu đầu kỳ trên Bảng cân đối kế toán của Báo cáo tài chính năm 2016 như sau:

a, Trên bảng cân đối kế toán:

DVT: Đồng

Các chỉ tiêu	Số liệu trước khi kiểm toán NN (31/12/2015)	Số liệu sau khi kiểm toán NN (31/12/2015)	Chênh lệch
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	289.719.083.839	291.004.653.193	1.285.569.354
IV. Hàng tồn kho	155.822.071.355	157.107.640.709	1.285.569.354
TỔNG TÀI SẢN	345.181.562.855	346.467.132.209	1.285.569.354
A. NỢ PHẢI TRẢ	269.953.174.728	270.489.513.246	536.338.518
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6.207.738.221	6.744.076.739	536.338.518
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	75.228.388.127	75.977.618.963	749.230.836
11. Lợi nhuận chưa phân phối	1.277.151.224	2.026.382.060	749.230.836
- Lợi nhuận chưa PP kỳ này	241.109.759	990.340.595	749.230.836
TỔNG NGUỒN VỐN	345.181.562.855	346.467.132.209	1.285.569.354

Nguyên nhân:

- Tài sản ngắn hạn và hàng tồn kho tăng: 1.285.569.354 đồng do giảm giá vốn và tăng giá trị hàng tồn kho công trình Cung cấp, lắp đặt thiết bị hệ thống thông gió, điều hòa không khí, thiết bị cơ khí thủy công và đường ống áp lực Nhà máy thủy điện Trung Sơn do kết chuyển chi phí không phù hợp với doanh thu hạch toán trong kỳ.

- Nợ phải trả, thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước tăng: 536.338.518 đồng do xác định thiếu tiền thuê đất phải nộp trong kỳ là: 325.017.000 đồng, xác định lại kết quả sản xuất kinh doanh và thu nhập chịu thuế trong kỳ làm tăng số thuế TNDN phải nộp là: 211.321.518 đồng.

- Nguồn vốn chủ sở hữu và lợi nhuận chưa phân phối tăng 749.230.836 đồng do xác định lại kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ.

b, Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015.

Căn cứ Thông báo kết quả của Kiểm toán Nhà nước, Công ty đã điều chỉnh số liệu vào Quý IV năm 2015, do vậy Kết quả SXKD Quý IV và cả năm 2015 đã thay đổi như sau:

+ Báo cáo kết quả SXKD Quý IV năm 2015.

DVT: Đồng

Các chỉ tiêu	Số liệu trước khi kiểm toán NN (Quý IV/2015)	Số liệu sau khi kiểm toán NN (Quý IV/2015)	Chênh lệch
Giá vốn hàng bán	34.564.566.850	33.278.997.496	(1.285.569.354)
Lợi nhuận gộp về bán hàng	6.703.680.045	7.989.249.399	1.285.569.354
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.691.310.334	3.016.327.334	325.017.000
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	145.165.357	1.105.717.711	960.552.354
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	142.165.357	1.102.717.711	960.552.354
Thuế thu nhập doanh nghiệp	31.276.379	242.597.897	211.321.518
Lợi nhuận sau thuế	110.888.978	860.119.814	749.230.836
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	31	245	214

+ Báo cáo kết quả SXKD năm 2015.

DVT: Đồng

Các chỉ tiêu	Số liệu trước khi kiểm toán NN (Năm 2015)	Số liệu sau khi kiểm toán NN (Năm 2015)	Chênh lệch
Giá vốn hàng bán	138.049.138.002	136.763.568.648	(1.285.569.354)
Lợi nhuận gộp về bán hàng	28.137.227.682	29.422.797.036	1.285.569.354
Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.743.460.610	13.068.477.610	325.017.000
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	226.901.332	1.187.453.686	960.552.354
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	309.115.077	1.269.667.431	960.552.354
Thuế thu nhập doanh nghiệp	68.005.318	279.326.836	211.321.518
Lợi nhuận sau thuế	241.109.759	990.340.595	749.230.836
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	65	280	215

Nguyên nhân:

- Giá vốn hàng bán giảm 1.285.569.354 đồng do kết chuyển giảm giá vốn công trình Cung cấp, lắp đặt thiết bị hệ thống thông gió điều hòa không khí, thiết bị cơ khí thủy công và đường ống áp lực Nhà máy thủy điện Trung Sơn chưa phù hợp với doanh thu thực hiện trong kỳ, dẫn đến lợi nhuận gộp về bán hàng tăng 1.285.569.354 đồng.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 325.017.000 đồng do thông báo bổ sung tiền thuê đất Công ty nhận được trong năm 2016.

- Do xác định lại kết quả sản xuất kinh doanh: Lợi nhuận trước thuế tăng 960.552.354 đồng, đồng thời thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tăng 211.321.518 đồng và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong kỳ tăng: 749.230.836 đồng.

c, Điều chỉnh số liệu Bảng cân đối kế toán trên Báo cáo tài chính năm 2016:

DVT: Đồng

Các chỉ tiêu	Số dư đầu kỳ tại ngày 01/01/2016 (trước điều chỉnh)	Số dư đầu kỳ tại ngày 01/01/2016 (sau khi điều chỉnh)	Chênh lệch
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	289.719.083.839	291.004.653.193	1.285.569.354
IV. Hàng tồn kho	155.822.071.355	157.107.640.709	1.285.569.354
TỔNG TÀI SẢN	345.181.562.855	346.467.132.209	1.285.569.354
A. NỢ PHẢI TRẢ	269.953.174.728	270.489.513.246	536.338.518
3.Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6.207.738.221	6.744.076.739	536.338.518
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	75.228.388.127	75.977.618.963	749.230.836
11. Lợi nhuận chưa phân phối	1.277.151.224	2.026.382.060	749.230.836
- Lợi nhuận chưa PP kỳ này	241.109.759	990.340.595	749.230.836
TỔNG NGUỒN VỐN	345.181.562.855	346.467.132.209	1.285.569.354

7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo tài chính năm 2015 đã điều chỉnh sau kiểm toán Nhà nước của Công ty cổ phần Lilama 45.3 là: www.Lilama45-3.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.3
NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu phòng TC-KT, HĐQT



Phạm Văn Thìn